

Bản án số: 273/2017/HC-PT

Ngày 29 - 9 - 2017.

V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Khởi

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Bình

Ông Trần Văn Mười

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thái - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 133/2016/TLPT-HC ngày 18 tháng 8 năm 2016 về khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2016/HC-ST ngày 08 tháng 4 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 169/2017/QĐPT ngày 31 tháng 3 năm 2017, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1939.

Địa chỉ: Số 512/1, khu phố 8, phường ĐH, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Trương Nguyễn Lữ H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 39/22A, đường HVB, Phường 17, Quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt);

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BD.

Địa chỉ: Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh Bình Dương, đường LL, phường HP, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. NLQ1, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

2. Bà NLQ2, sinh năm 1939.

Địa chỉ: Số 512/1, khu phố 8, phường ĐH, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

- **Người kháng cáo:** Người khởi kiện: ông Nguyễn Văn T

NỘI DUNG VỤ ÁN

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, ông Trương Nguyễn Lữ H trình bày:

Ông Nguyễn Văn T là hộ dân bị thu hồi đất để thực hiện công trình nâng cấp mở rộng đường ĐT741 (giai đoạn hai) – đoạn từ ngã tư Sở Sao đến ngã ba Cổng Xanh (KM 00+000Km 21+000). Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TDM không ban hành quyết định thu hồi đất của ông T.

Ngày 17/7/2013, qua biên bản trao quyết định tại trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố TDM, ông Hoài đại diện theo ủy quyền của ông Tông đến nhận Quyết định giải quyết khiếu nại số 1566/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BD, nhưng không đồng ý với nội dung trong quyết định do xét thấy Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Công văn số 6429/UBND-SX ngày 21/12/2005 để làm cơ sở cho việc bồi thường công trình nâng cấp mở rộng đường ĐT741 nhưng không áp dụng Luật đất đai năm 2003 mà lại áp dụng Luật đất đai năm 1993 là cố ý không tuân theo quy định pháp luật, xâm phạm quyền lợi hợp pháp của người dân.

Sau khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông T phân chia đất cho các con. Như vậy, nguồn gốc phần đất gia đình ông T đã sử dụng ổn định từ trước ngày miền Nam giải phóng, trước ngày có Nghị định số 203-HĐBT ngày 21/12/1982 về việc ban hành điều lệ bảo vệ đường bộ của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), đối chiếu với các quy định của pháp luật về đất đai, cụ thể là khoản 3 Điều 97 Luật đất đai năm 2003 và khoản 4 Điều 92 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai thì việc khiếu nại yêu cầu đòi bồi thường đất hành lang an toàn giao thông đường bộ là có cơ sở theo như nhận xét tại Báo cáo số 60/BC-TDTU ngày 14/5/2014 của trụ trở tiếp dân của Trung ương Đảng và Nhà nước.

Với những lý do trên:

NLQ1 không ban hành quyết định thu hồi đất nhưng ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 3464/QĐ-UBND ngày 11/6/2012 là cố ý làm trái quy trình.

NLQ1 không lập phương án bồi thường và phê duyệt phương án là không đúng trình tự, thủ tục theo hướng dẫn tại các Điều 51, Điều 52, Điều 53 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Nội dung Quyết định số 238/2006/QĐ-UBND ngày 02/11/2006 là văn bản áp dụng pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương không bồi thường đất nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ đường ĐT741 do áp dụng Luật đất đai năm 1993 là mâu thuẫn với viện dẫn áp dụng Luật đất đai năm 2003, Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai và Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong nội dung Quyết định số 3464/QĐ-UBND ngày 11/6/2012 của NLQ1 về việc giải quyết đơn của ông Nguyễn Văn T.

Công văn số 6429/UBND-SX ngày 21/12/2005 là văn bản trái pháp luật cần phải được hủy bỏ, bãi bỏ, vì là văn bản chứa nội dung quy phạm pháp luật nhưng được ban hành dưới hình thức văn bản cá biệt của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương là không phù hợp về hình thức, thẩm quyền. Mặt khác, về nội dung, tại khoản 2 của Công văn số 6429/UBND-SX quy định: “Không xem xét bồi thường đối với đất thuộc hành lang bảo vệ đường bộ đã được Nhà nước xác lập trước 15/10/1993 (thời điểm Luật đất đai năm 1993 có hiệu lực thi hành) vì Luật đất đai trước đó chưa thừa nhận giá trị bằng tiền của đất nên chính sách bồi thường trong giai đoạn nói trên không đề cập đến việc bồi thường đất là không phù hợp pháp luật về đất đai tại thời điểm thu hồi đất của ông T.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông T yêu cầu bồi thường phần đất có diện tích 61m² theo đơn giá 2.369.600đ/m². Đồng thời, gia đình ông T cũng thuộc diện gia đình chính sách, gia đình cũng chấp hành chủ trương, chính sách của Nhà nước nên gia đình ông T yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố TDM và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương xem xét hỗ trợ 01 nền tái định cư có diện tích 300m² tương tự như gia đình ông Lương Văn S.

Nếu yêu cầu trên không được chấp nhận, ông T yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xem xét giải quyết hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 1566/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BD.

- *Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BD, ông Châu Văn Sĩ trình bày:*

Nguồn gốc đất: Phần đất có diện tích 11.155m² của ông Nguyễn Văn T được Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TDM cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00213/QSĐĐ/H. Sau đó, ông Nguyễn Văn T chia tách phần diện tích trên thành nhiều phần chuyển nhượng cho ông Lương Văn S, bà Nguyễn Thị H1, ông Phạm Văn T1, bà Nguyễn Thị L. Diện tích sử dụng còn lại 1.593,4m², trong đó có 61m² đất hành lang bảo vệ đường bộ thuộc diện tích giải tỏa.

Quá trình giải quyết:

Ngày 07/5/2003, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 1725/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư nâng cấp mở rộng đường ĐT 741 – đoạn từ ngã tư Sở Sao đến ngã ba Cổng Xanh (km 00+000+km21+000).

Ngày 02/11/2006, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 238/2006/QĐ-UBND về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất để giải phóng mặt bằng thi công, công trình nâng cấp mở rộng đường ĐT 741 – đoạn từ ngã tư Sở Sao đến ngã ba Cổng Xanh (km 00+000+km21+000).

Đơn vị chủ đầu tư: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư hạ tầng – VRG phối hợp cùng Hội đồng bồi thường giải tỏa và Ủy ban nhân dân phường ĐH, thị xã (nay là thành phố) TDM tiến hành xác lập hồ sơ, kê biên bồi thường công trình tài sản trên đất cho ông Nguyễn Văn T.

Căn cứ theo biên bản kiểm kê. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư hạ tầng – VRG không đồng ý đền bù phần diện tích đất 61m² hành lang bảo vệ đường bộ bị thu hồi của ông Nguyễn Văn T.

Không đồng ý với cách tính toán và giải thích của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư hạ tầng – VRG, ông Nguyễn Văn T có đơn khiếu nại đến Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã (nay là thành phố) TDM yêu cầu được bồi thường đất hành lang bảo vệ đường bộ bị thu hồi.

Ngày 09/01/2012, Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TDM ban hành Công văn số 54/UBND-NC về việc trả lại đơn yêu cầu đền bù đất hành lang bảo vệ đường bộ bị thu hồi của ông Nguyễn Văn T.

Không đồng ý với nội dung trả lời của Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TDM, ông Nguyễn Văn T tiếp tục khiếu nại đến Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TDM.

Ngày 11/6/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TDM ban hành Quyết định số 3464/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn của ông Nguyễn Văn T, nội dung bác đơn khiếu nại yêu cầu đền bù đất hành lang bảo vệ đường bộ bị giải tỏa.

Không đồng ý với nội dung Quyết định số 3464/QĐ-UBND, ông Nguyễn Văn T tiếp tục khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương. Ngày 26/6/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BD ban hành Quyết định số 1566/QĐ-UBND về việc bác đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn T đối với Quyết định số 3464/QĐ-UBND.

Từ những tài liệu, chứng cứ thu thập qua quá trình xác minh cho thấy:

Phần đất của ông Nguyễn Văn T có diện tích 11.155m² được Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TDM cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00213/QSĐĐ/H. Trong đó, có 61m² đất hành lang bảo vệ đường bộ thuộc diện bị thu hồi, giải tỏa để nâng cấp, mở rộng đường ĐT 741 đoạn từ ngã tư Sở Sao đến ngã ba Công Xanh.

Căn cứ Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 07/5/2003 về việc phê duyệt dự án đầu tư nâng cấp mở rộng đường ĐT 741 – đoạn từ ngã tư Sở Sao đến ngã ba Công Xanh; Quyết định số 238/2006/QĐ-UBND ngày 02/11/2006 về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất để giải phóng mặt bằng thi công, công trình nâng cấp mở rộng đường ĐT 741 – đoạn từ ngã tư Sở Sao đến ngã ba Công Xanh thì đất nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ thuộc dự án ĐT 741 không được đền bù.

Quyết định số 3464/QĐ-UBND ngày 11/6/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TDM về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn T là phù hợp quy định pháp luật.

Như vậy, việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BD ban hành Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 26/6/2013, bác đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn T là đúng quy định pháp luật.

- *Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là NLQ1 có ý kiến thống nhất với trình bày trên của ông Châu Văn S1.*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà NLQ2 thống nhất ý kiến với trình bày của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện.*

- *Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2016/HC-ST ngày 08/4/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:*

Áp dụng: Các Điều 27, 28, 30, 53, 105, 138, 163, 164, 264 Luật tổ tụng hành chính; Điều 34 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T đối với yêu cầu hủy Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BD về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn T đối với

Quyết định số 3464/QĐ-UBND ngày 11/6/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TDM về việc yêu cầu bồi thường diện tích 61,1m² đất hành lang lộ giới bị giải tỏa theo giá đất 2.369.600đ/m².

Ngoài ra, bản án hành chính sơ thẩm còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 15 tháng 4 năm 2016, người khởi kiện là ông Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BD.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo; Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phân tích đánh giá chứng cứ, cho rằng bản án sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T là có căn cứ, nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trên cơ sở xem xét tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện và quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của người khởi kiện là ông Nguyễn Văn T đề ngày 12/4/2016 là còn trong hạn về quyền kháng cáo nên hợp lệ.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Văn T yêu cầu hủy Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BD. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 30 của Luật tố tụng hành chính năm 2010 và khoản 3 Điều 32 của Luật tố tụng hành chính năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

[3] Về trình tự thủ tục và thẩm quyền ban hành Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BD là đúng quy định pháp luật.

[4] Ông Nguyễn Văn T kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BD về việc giải quyết khiếu nại đối với Quyết định số 3464/QĐ-UBND ngày 11/6/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TDM về việc yêu cầu bồi thường diện tích 61,1m² đất hành lang lộ giới.

[5] Nhận thấy, theo Điều 7 Nghị định số 203-HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành điều lệ về bảo vệ đường bộ quy định: “Đối với đường tỉnh từ mép chân mái đường đắp và từ mép đỉnh mái đường đào hoặc từ mép ngoài rãnh dọc hay rãnh đỉnh của đường trở ra hai bên, cụ thể hệ thống đường quốc lộ là 20m; hệ thống đường tỉnh là 10m”. Tại Điều 6, phần II Quyết

định số 2102/QĐ-UB ngày 29/6/1984 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sông Bé (nay là tỉnh Bình Dương) quy định đối với đất hành lang bảo vệ đường bộ và trật tự an toàn giao thông: *“Thì việc cấp đất, giao đất mới từ nay trở đi phải đảm bảo khoảng cách tính từ chân mái đường hoặc mép ngoài của rãnh thoát nước dọc ra 2 bên theo đường tỉnh là 25m”*.

[6] Vì lẽ đó; tại giấy chứng nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00213/QSDĐ/H ngày 23/02/2001 của Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một cấp cho ông Nguyễn Văn T diện tích 11.155m² đất tại các thửa 41,42,43, 152(365) và phần ghi thêm còn thể hiện diện tích 1.211 m² là đất hành lang bảo vệ đường bộ. Điều này cho thấy khi Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TDM cấp giấy chứng nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng số 00213/QSDĐ/H ngày 23/02/2001 chỉ công nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn T diện tích là 11.155m²; còn phần diện tích ghi thêm 1.211 m² là đất hành lang bảo vệ đường bộ không được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn T, nhưng phía ông Nguyễn Văn T cũng không khiếu nại gì về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này. Do đó, khi thực hiện chủ trương nâng cấp mở rộng đường ĐT 741 – đoạn từ ngã tư Sở Sao đến ngã ba Cổng Xanh; trong đó có thu hồi, giải tỏa phần diện tích 61m² là đất nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ không được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn T, nên tại Quyết định số 3464/QĐ-UBND ngày 11/6/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) TDM giải quyết bác đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu đền bù 61,1m² phần đất thuộc hành lang bảo vệ đường bộ là có căn cứ. Cho nên bản án hành chính sơ thẩm số 02/2016/HC-ST ngày 08/04/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu hủy Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương là có căn cứ pháp luật.

[7] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Văn T cho rằng: Gia đình ông T thuộc diện gia đình chính sách, khi Ủy ban nhân dân các cấp của tỉnh Bình Dương thu hồi đất thì phải xem xét hỗ trợ 01 nền tái định cư cho gia đình ông T theo quy định. Nhận thấy gia đình của ông Nguyễn Văn T chỉ bị thu hồi 1 phần diện tích đất, vẫn còn diện tích khác để sử dụng, nên trường hợp của ông Nguyễn Văn T không thuộc đối tượng phải hỗ trợ nền tái định cư theo quy định.

[8] Tại phiên tòa phúc thẩm, phía ông Nguyễn Văn T không cung cấp được chứng cứ nào mới; Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T, cần giữ nguyên các quyết định của bản án theo như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[9] Ông Nguyễn Văn T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 241 của Luật tố tụng hành chính: Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2016/HC-ST ngày 08/4/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Áp dụng các Điều 27, 28, 30, 53, 105, 138, 163, 164, 264 Luật tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Không chấp nhận khởi kiện của Nguyễn Văn T yêu cầu hủy Quyết định số 1566/QĐ ngày 26/6/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BD về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn T đối với Quyết định số 3464/QĐ-UBND ngày 11/6/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã (*nay là thành phố*) TDM về việc yêu cầu bồi thường diện tích 61,1m² đất hành lang lộ giới bị giải tỏa theo giá đất 2.369.600đ/m².

Ông Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm; được khấu trừ theo các biên lai thu số 0002717 ngày 25 tháng 12 năm 2015 và số 0002783 ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương, ông T đã nộp đủ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- NKK;
- NBK;
- NLQ;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án, 14bTNB.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đặng Quốc Khởi